

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 57

#### Phẩm 16: TÁN DƯƠNG ĐẠI THỪA (2)

Lại nữa Thiện Hiện, nếu chân như có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian; nhưng vì chân như không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, không đổi khác, bình đẳng, ly sinh, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, hư không, đoạn, ly, diệt, không tánh, không tướng, không tạo tác, không hành động, an ổn, tịch tĩnh, pháp định, pháp trụ, bản vô, thật tế mà có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì pháp giới cho đến thật tế, không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu pháp không bên trong có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì pháp không bên trong không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh là có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu Bồ thí ba-la-mật-đa có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì Bồ thí ba-la-mật-đa không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu bốn Tĩnh lự có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì bốn Tĩnh lự không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-

lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu bốn Niệm trụ có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì bốn Niệm trụ không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu pháp môn giải thoát Không có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì pháp môn giải thoát Không không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu năm loại mắt có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì năm loại mắt không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu sáu phép thần thông có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì sáu phép thần thông, không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu mười lực của Phật có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì mười lực của Phật không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng đều có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu mười bậc của Bồ-tát có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diệu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian. Nhưng vì mười bậc của Bồ-tát không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diệu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu pháp nơi các bậc Chứng tánh, Đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn,

A-la-hán, Độc giác, Đại Bồ-tát, Phật-đà Chánh Đẳng Chánh Giác đều có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diêu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian. Nhưng vì pháp các bậc Chứng tánh, Đệ bát cho đến pháp Phật-đà Chánh Đẳng Chánh Giác, không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diêu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu Bồ-đặc-già-la của bậc Tịnh quán có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diêu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian. Nhưng vì Bồ-đặc-già-la của bậc Tịnh quán không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diêu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu Bồ-đặc-già-la của bậc Chứng tánh, Dự lưu, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Đại Bồ-tát, Phật-đà Chánh Đẳng Chánh Giác có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diêu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian. Nhưng vì Bồ-đặc-già-la của bậc Chứng tánh cho đến Phật-đà Chánh Đẳng Chánh Giác, không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diêu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diêu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian. Nhưng vì tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diêu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm cho đến khi được ngồi tòa Bồ-đề nhiệm mầu, các tâm khởi lên trong khoảng ấy có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diêu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian. Nhưng vì Đại Bồ-tát, từ lúc mới phát tâm cho đến khi được ngồi tòa Bồ-đề nhiệm mầu, các tâm khởi lên trong khoảng ấy không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diêu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu trí Kim cang dụ của Đại Bồ-tát có thật tánh, thì Đại thừa này không phải tôn, diêu, không vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian. Nhưng vì trí Kim cang dụ của Đại Bồ-tát không phải thật tánh, nên Đại thừa này là tôn, diêu, vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu đối tượng dứt trừ của trí Kim cang dụ nơi Đại Bồ-tát là sự tương tục của tập khí phiền não là có thật tánh, thì chủ thể đoạn trừ của trí Kim cang dụ nơi Đại Bồ-tát không thể thấu đạt các thứ ấy đều không có tự tánh; đoạn xong, chứng đắc trí Nhất thiết trí. Nhưng vì đối tượng dứt trừ của trí Kim cang dụ nơi Đại Bồ-tát là sự tương tục của tập khí phiền não không phải thật tánh, nên trí Kim cang dụ năng đoạn này mới có khả năng thấu đạt các thứ ấy là hoàn toàn không có tự tánh; đoạn xong, chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Thiện Hiện, nếu các thứ làm trang nghiêm thân của Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là ba mươi hai tướng Đại sĩ và tám mươi vẻ đẹp kèm theo mà có thật tánh, thì oai quang diệu đức của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng vượt hơn tất cả trời người, A-tố-lạc... trong thế gian. Nhưng các thứ làm trang nghiêm thân của Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là ba mươi hai tướng Đại sĩ và tám mươi vẻ đẹp kèm theo không phải thật tánh, nên oai quang diệu đức của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mới vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian.

Thiện Hiện, nếu các hào quang tỏa chiếu của Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà có thật tánh, thì các hào quang tỏa chiếu của Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác

không có thể chiếu khắp vô số thế giới chư Phật trong mười phương; nhưng vì các hào quang tỏa chiếu của Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không phải thật tánh, nên các hào quang tỏa chiếu của Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều có thể chiếu khắp vô số thế giới chư Phật trong mười phương.

Thiện Hiện, nếu sáu mươi thứ âm thanh mỹ diệu của Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có thật tánh, thì Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có đầy đủ sáu mươi thứ âm thanh mỹ diệu ấy không thể tuyên giảng khắp vô lượng, vô số trăm ngàn, ức thế giới chư Phật trong mười phương; nhưng vì sáu mươi thứ âm thanh mỹ diệu của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không phải thật tánh, nên các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có đầy đủ sáu mươi thứ âm thanh mỹ diệu đều có khả năng tuyên giảng khắp vô lượng, vô số trăm ngàn, ức thế giới chư Phật trong mười phương.

Thiện Hiện, nếu sự chuyển pháp luân của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà có thật tánh, thì sự chuyển pháp luân của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không phải thanh tịnh hết mực, cũng không phải tất cả Sa-môn, Bà-la-môn, Trời, Ma, Phạm,... trong thế gian không có thể chuyển được. Nhưng vì sự chuyển pháp luân của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không phải thật tánh, nên sự chuyển pháp luân của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là tối cực thanh tịnh, tất cả Sa-môn, Bà-la-môn, Trời, Ma, Phạm,... trong thế gian đều không có thể chuyển được.

Thiện Hiện, nếu các loài hữu tình được các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chuyển diệu pháp luân mà có thật tánh, thì sự chuyển pháp luân của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không thể khiến các loài hữu tình ấy, đối với cảnh giới Niết-bàn Vô dư y vi diệu; đã nhập, đang nhập và sẽ nhập Niết-bàn. Nhưng vì các loài hữu tình được các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chuyển diệu pháp luân không phải thật tánh, nên sự chuyển pháp luân của các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều có thể khiến các loài hữu tình ấy, đối với cảnh giới Niết-bàn Vô dư y vi diệu, đã nhập, đang nhập và sẽ nhập Niết-bàn.

Thiện Hiện, do vô lượng nhân duyên như vậy, nên nói Đại thừa là tối tôn, tối diệu vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tổ-lạc... trong thế gian.

Lại nữa Thiện Hiện, ông nói Đại thừa như thế là ngang bằng với hư không? Đúng vậy, đúng vậy, như lời ông nói! Vì sao? Thiện Hiện, ví như hư không, không có sự phân ranh phương hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn hướng, trên dưới và có thể được. Đại thừa cũng vậy, không có sự phân ranh phương hướng Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn hướng, trên dưới và có thể được, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không có hình sắc dài ngắn, vuông, tròn, cao thấp, cong ngay và có thể được. Đại thừa cũng vậy, không có hình sắc dài ngắn, vuông, tròn, cao thấp, cong ngay và có thể được, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không có hiển bày rõ các sắc như xanh, vàng, đỏ, trắng, đen, tía, xanh nhạt..., có thể được, Đại thừa cũng vậy không phải có hiển bày rõ các sắc như xanh, vàng, đỏ, trắng, đen, tía, xanh nhạt..., có thể được, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải quá khứ, vị lai, hiện tại, Đại thừa cũng vậy, không phải quá khứ, vị lai, hiện tại, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải tăng, giảm, tấn, thoái, Đại thừa cũng

vậy, không phải tăng, giảm, tấn, thoái, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải nhiễm tạp, thanh tịnh; Đại thừa cũng vậy, không phải nhiễm tạp, thanh tịnh, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải sinh, diệt, trụ, dị, Đại thừa cũng vậy, không phải sinh, diệt, trụ, dị, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải thiện, chẳng phải thiện, hữu ký, vô ký, Đại thừa cũng vậy, không phải thiện, chẳng phải thiện, hữu ký, vô ký, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải kiến, văn, giác, tri, Đại thừa cũng vậy, không phải kiến, văn, giác, tri, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải sở tri, sở đạt, Đại thừa cũng vậy, không phải sở tri, sở đạt, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải biến tri, vĩnh đoạn, tác chứng, tu tập, Đại thừa cũng vậy, không phải biến tri, vĩnh đoạn, tác chứng, tu tập, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải Dị thực, có pháp Dị thực, Đại thừa cũng vậy, không phải Dị thực, có pháp Dị thực, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải có pháp tham, có pháp ly tham, Đại thừa cũng vậy, không phải có pháp tham, có pháp ly tham, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải có pháp sân, có pháp ly sân, Đại thừa cũng vậy, không phải có pháp sân, có pháp ly sân, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải có pháp si, có pháp ly si, Đại thừa cũng vậy, không phải có pháp si, có pháp ly si, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải đọa Dục giới, đọa Sắc giới, đọa Vô sắc giới, Đại thừa cũng vậy, không phải đọa Dục giới, đọa Sắc giới, đọa Vô sắc giới, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải có bậc mới phát tâm, có thể được, cho đến không phải có bậc thứ mười phát tâm, có thể được, Đại thừa cũng vậy, không phải có bậc mới phát tâm, có thể được, cho đến không phải có bậc thứ mười phát tâm, có thể được, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải có các bậc Tịnh quán, Chứng tánh, Đệ bát, Cụ kiến, Bạc, Ly dục, Dĩ biện, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai, có thể được, Đại thừa cũng vậy, không phải có các bậc Tịnh quán, cho đến bậc Như Lai, có thể được, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải có Dự lưu hương, Dự lưu quả, Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả, Độc giác hương, Độc giác quả, Bồ-tát, Như Lai, có thể được, Đại thừa cũng vậy, không phải có Dự lưu hương, Dự lưu quả, cho đến Bồ-tát, Như Lai, có thể được, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải có các bậc Thanh văn, Độc giác, Chánh Đẳng Giác, có thể được, Đại thừa cũng vậy, không phải có các bậc Thanh văn, Độc giác, Chánh Đẳng Giác, có thể được, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải hữu sắc, vô sắc, hữu kiến, vô kiến, hữu đối, vô đối, tương ứng, chẳng tương ứng, Đại thừa cũng vậy, không phải hữu sắc, vô sắc, hữu kiến, vô kiến, hữu đối, vô đối, tương ứng, chẳng tương ứng, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải thường, vô thường, lạc, khổ, ngã, vô ngã, tịnh, bất tịnh, Đại thừa cũng vậy, không phải thường, vô thường, lạc, khổ, ngã, vô ngã, tịnh, bất tịnh, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải không, bất không, hữu tướng, vô tướng, hữu nguyện, vô nguyện, Đại thừa cũng vậy, không phải không, bất không, hữu tướng, vô tướng, hữu nguyện, vô nguyện, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh, xa lìa, chẳng xa lìa, Đại thừa cũng vậy, không phải tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh, xa lìa, chẳng xa lìa, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải sáng, tối, Đại thừa cũng vậy, không phải sáng, tối, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải uẩn, xứ, giới, lìa uẩn, xứ, giới, Đại thừa cũng vậy, không phải uẩn, xứ, giới, lìa uẩn, xứ, giới, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải có thể được, chẳng có thể được, Đại thừa cũng vậy, không phải có thể được, chẳng có thể được, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, lại như hư không, không phải có thể ngôn thuyết, chẳng có thể ngôn thuyết, Đại thừa cũng vậy, không phải có thể ngôn thuyết, chẳng có thể ngôn thuyết, nên nói Đại thừa cùng với hư không ngang bằng nhau.

Thiện Hiện, do vô lượng nhân duyên như vậy, nên nói đại cùng với hư không ngang bằng nhau.

Lại nữa Thiện Hiện, ông nói giống như hư không, có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình, Đại thừa cũng vậy, có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình? Đúng vậy, đúng vậy, như lời ông nói! Vì sao? Thiện Hiện, vì các loài hữu tình không sở hữu nên biết hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên biết Đại thừa cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì hoặc loài hữu tình, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, tất cả đều không sở hữu, nên chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì các loài hữu tình vô số, vô lượng, vô biên, nên biết hư không cũng vô số, vô lượng, vô biên. Vì hư không vô số, vô lượng, vô biên, nên biết Đại thừa cũng vô số, vô lượng, vô biên. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì các loài hữu tình vô số, vô lượng, vô biên, hư không vô số, vô lượng, vô biên, Đại thừa vô số, vô lượng, vô biên, nên tất cả đều không sở hữu, nên chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì các loài hữu tình không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì các loài hữu tình, hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì ngã không sở hữu, nên loài hữu tình cũng không sở hữu, vì các loài hữu tình không sở hữu, nên dòng sinh mạng cũng không sở hữu. Vì dòng sinh mạng không sở hữu, nên việc sinh trưởng cũng không sở hữu. Vì sinh khởi không sở hữu, nên dưỡng dục cũng không sở hữu. Vì dưỡng dục không sở hữu, nên trưởng thành cũng không sở hữu. Vì trưởng thành không sở hữu, nên chủ thể luân hồi cũng không sở hữu. Vì chủ thể luân hồi không sở hữu, nên ý sinh cũng không sở hữu. Vì ý sinh không sở hữu, nên nho đồng cũng không sở hữu. Vì nho đồng không sở hữu, nên người làm việc cũng không sở hữu. Vì người làm việc không sở hữu, nên khiến người làm việc cũng không sở hữu. Vì khiến người làm việc không sở hữu, nên người tạo nghiệp cũng không sở hữu. Vì người tạo nghiệp không sở hữu, nên khiến người tạo nghiệp cũng không sở hữu. Vì khiến người tạo nghiệp không sở hữu, nên người thọ quả báo cũng không sở hữu. Vì người thọ quả báo không sở hữu, nên khiến người thọ quả báo cũng không sở hữu. Vì khiến người thọ quả báo không sở hữu, nên sự hiểu biết cũng không sở hữu. Vì sự hiểu biết không sở hữu, nên sự nhận thức cũng không sở hữu. Vì sự nhận thức không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp, đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên chân như cũng không sở hữu. Vì chân như không sở hữu, nên pháp giới cũng không sở hữu. Vì pháp giới không sở hữu, nên pháp tánh cũng không sở hữu. Vì pháp tánh không sở hữu, nên tánh chẳng hư vọng cũng không sở hữu. Vì tánh chẳng hư vọng không sở hữu, nên tánh chẳng đối khác cũng không sở hữu. Vì tánh chẳng đối khác không sở hữu, nên tánh bình đẳng cũng không sở hữu. Vì tánh bình đẳng không sở hữu, nên tánh ly sinh cũng không sở hữu. Vì tánh ly sinh không sở hữu, nên cảnh bất tư nghị cũng không sở hữu. Vì cảnh bất tư nghị không sở hữu, nên cảnh giới hư không cũng không sở hữu. Vì cảnh giới hư không không sở hữu, nên cảnh giới đoạn không cũng không sở hữu. Vì cảnh giới đoạn không không sở hữu, nên cảnh giới ly cũng không sở hữu. Vì cảnh giới ly không sở hữu, nên cảnh giới diệt cũng không sở hữu. Vì cảnh giới diệt không sở hữu, nên cảnh giới vô tánh cũng không sở hữu. Vì cảnh giới vô tánh không sở hữu, nên cảnh giới vô tướng cũng không sở hữu. Vì cảnh giới vô tướng không sở hữu, nên cảnh giới vô tác cũng không sở hữu. Vì cảnh giới vô tác không sở hữu, nên cảnh giới vô vi cũng không sở hữu. Vì cảnh giới vô vi không sở hữu, nên cảnh giới an ổn cũng không sở hữu. Vì cảnh giới an ổn không sở hữu, nên cảnh giới tịch tĩnh cũng không sở hữu. Vì cảnh giới

tịch tĩn không sở hữu, nên pháp định cũng không sở hữu. Vì pháp định không sở hữu, nên pháp trụ cũng không sở hữu. Vì pháp trụ không sở hữu, nên bản vô cũng không sở hữu. Vì bản vô không sở hữu, nên thật tế cũng không sở hữu. Vì thật tế không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc chân như cho đến thật tế; hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, tất cả pháp, tất cả đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên sắc cũng không sở hữu. Vì sắc không sở hữu, nên thọ cũng không sở hữu. Vì thọ không sở hữu, nên tưởng cũng không sở hữu. Vì tưởng không sở hữu, nên hành cũng không sở hữu. Vì hành không sở hữu, nên thức cũng không sở hữu. Vì thức không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc sắc, thọ, tưởng, hành, thức, hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên nhãn xứ cũng không sở hữu. Vì nhãn xứ không sở hữu, nên nhĩ xứ cũng không sở hữu. Vì nhĩ xứ không sở hữu, nên tỷ xứ không sở hữu. Vì tỷ xứ không sở hữu, nên thiệt xứ cũng không sở hữu. Vì thiệt xứ không sở hữu, nên thân xứ cũng không sở hữu. Vì thân xứ không sở hữu, nên ý xứ cũng không sở hữu. Vì ý xứ không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên sắc xứ cũng không sở hữu. Vì sắc xứ không sở hữu, nên thanh xứ cũng không sở hữu. Vì thanh xứ không sở hữu, nên hương xứ không sở hữu. Vì hương xứ không sở hữu, nên vị xứ cũng không sở hữu. Vì vị xứ không sở hữu, nên xúc xứ cũng không sở hữu. Vì xúc xứ không sở hữu, nên pháp xứ cũng không sở hữu. Vì pháp xứ không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, hoặc hư không,



Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên nhãn giới cũng không sở hữu. Vì nhãn giới không sở hữu, nên sắc giới cũng không sở hữu. Vì sắc giới không sở hữu, nên nhãn thức giới cũng không sở hữu. Vì nhãn thức giới không sở hữu, nên nhãn xúc cũng không sở hữu. Vì nhãn xúc không sở hữu, nên các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cũng không sở hữu. Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc nhãn giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên nhĩ giới cũng không sở hữu. Vì nhĩ giới không sở hữu, nên thanh giới cũng không sở hữu. Vì thanh giới không sở hữu, nên nhĩ thức giới cũng không sở hữu. Vì nhĩ thức giới không sở hữu, nên nhĩ xúc cũng không sở hữu. Vì nhĩ xúc không sở hữu, nên các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cũng không sở hữu. Vì các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên tỷ giới cũng không sở hữu. Vì tỷ giới không sở hữu, nên hương giới cũng không sở hữu. Vì hương giới không sở hữu, nên tỷ thức giới cũng không sở hữu. Vì tỷ thức giới không sở hữu, nên tỷ xúc cũng không sở hữu. Vì tỷ xúc không sở hữu, nên các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra cũng không sở hữu. Vì các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên thiệt giới cũng không sở hữu. Vì thiệt giới không sở hữu, nên vị giới cũng không sở hữu. Vì vị giới không sở hữu, nên thiệt thức giới cũng không sở hữu. Vì thiệt thức giới không sở hữu, nên thiệt xúc cũng không sở hữu. Vì thiệt xúc không sở hữu, nên các thọ do thiệt xúc làm

duyên sinh ra cũng không sở hữu. Vì các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên thân giới cũng không sở hữu. Vì thân giới không sở hữu, nên xúc giới cũng không sở hữu. Vì xúc giới không sở hữu, nên thân thức giới cũng không sở hữu. Vì thân thức giới không sở hữu, nên thân xúc cũng không sở hữu. Vì thân xúc không sở hữu, nên các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cũng không sở hữu. Vì các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên ý giới cũng không sở hữu. Vì ý giới không sở hữu, nên pháp giới cũng không sở hữu. Vì pháp giới không sở hữu, nên ý thức giới cũng không sở hữu. Vì ý thức giới không sở hữu, nên ý xúc cũng không sở hữu. Vì ý xúc không sở hữu, nên các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cũng không sở hữu. Vì các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên địa giới cũng không sở hữu. Vì địa giới không sở hữu, nên thủy giới cũng không sở hữu. Vì thủy giới không sở hữu, nên hỏa giới cũng không sở hữu. Vì hỏa giới không sở hữu, nên phong giới cũng không sở hữu. Vì phong giới không sở hữu, nên thức giới cũng không sở hữu. Vì thức giới không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc địa,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thủy, hỏa, phong, không, thức giới, hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên Thánh đế khổ cũng không sở hữu. Vì Thánh đế khổ không sở hữu, nên Thánh đế tập cũng không sở hữu. Vì Thánh đế tập không sở hữu, nên Thánh đế diệt cũng không sở hữu. Vì Thánh đế diệt không sở hữu, nên Thánh đế đạo cũng không sở hữu. Vì Thánh đế đạo không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Lại nữa Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức không sở hữu, nên vô minh cũng không sở hữu. Vì vô minh không sở hữu, nên hành cũng không sở hữu. Vì hành không sở hữu, nên thức cũng không sở hữu. Vì thức không sở hữu, nên danh sắc cũng không sở hữu. Vì danh sắc không sở hữu, nên lục xứ cũng không sở hữu. Vì lục xứ không sở hữu, nên xúc cũng không sở hữu. Vì xúc không sở hữu, nên thọ cũng không sở hữu. Vì thọ không sở hữu, nên ái cũng không sở hữu. Vì ái không sở hữu, nên thủ cũng không sở hữu. Vì thủ không sở hữu, nên hữu cũng không sở hữu. Vì hữu không sở hữu, nên sinh cũng không sở hữu. Vì sinh không sở hữu, nên lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng không sở hữu. Vì lão tử, sầu bi khổ ưu não không sở hữu, nên hư không cũng không sở hữu. Vì hư không không sở hữu, nên Đại thừa cũng không sở hữu. Vì Đại thừa không sở hữu, nên vô số cũng không sở hữu. Vì vô số không sở hữu, nên vô lượng cũng không sở hữu. Vì vô lượng không sở hữu, nên vô biên cũng không sở hữu. Vì vô biên không sở hữu, nên các pháp cũng không sở hữu. Do ý nghĩa như vậy nên nói Đại thừa có thể bao trùm hết vô số, vô lượng, vô biên loài hữu tình. Vì sao? Thiện Hiện, vì cái ngã cho đến sự nhận thức, hoặc vô minh cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, hoặc hư không, Đại thừa, vô số, vô lượng, vô biên, các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

